

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành:

Mã số:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. Thông tin chung về HP**

1.1 Mã học phần: 190117	1.2 Tên học phần: Kinh tế chính trị Mác - Lênin
1.3 Ký hiệu học phần:	1.4 Tên tiếng Anh: Marxist - Leninist Political Economy
1.5 Số tín chỉ:	02
1.6 Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	22 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	8 tiết
- Tự học:	70 tiết
1.7 Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Văn Thế
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Nguyễn Tiến Đảm ThS. Đào Duy Tùng
1.8 Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu HP**2.1. Mục tiêu chung**

Sinh viên hiểu được những nội dung cơ bản của Kinh tế chính trị Mác - Lênin và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Từ đó, sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức để giải thích các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; phát triển kỹ năng lập luận, thuyết trình, tư duy phản biện. Sinh viên có ý thức, thái độ đúng đắn bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin; thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; củng cố niềm tin vào con đường đi lên CNXH, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng CNXH ở Việt Nam.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể**2.2.1. Về kiến thức:**

- Khái quát lịch sử hình thành, đối tượng, phương pháp, chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.

- Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về hàng hóa, tiền tệ, thị trường, các quy luật kinh tế chủ yếu của sản xuất hàng hóa; giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.

- Kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế trong nền kinh tế thị trường hiện nay

- Vận dụng các vấn đề lý luận đã học để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước.

2.2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Xây dựng và nâng cao lập trường tư tưởng chính trị, ý thức hệ của chủ nghĩa Mác – Lênin đối với người học.

- Nhận thức rõ hơn về con đường đi lên CNXH ở nước ta hiện nay.

3. Chuẩn đầu ra của HP “Kinh tế chính trị Mác-Lênin”**Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Hiểu và phân tích được các quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về hàng hóa, tiền tệ, thị trường, các quy luật kinh tế chủ yếu của sản xuất hàng hóa.
CLO2	Phân tích được nguồn gốc, bản chất và các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.
CLO3	Hiểu và phân tích kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.
CLO4	Hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước.
CLO5	Người học có phẩm chất đạo đức cách mạng và lập trường chính trị vững vàng. Thấy được giá trị khoa học trong các quan điểm kinh tế của chủ nghĩa Mác – Lênin.
CLO6	Có thói quen học tập và làm việc theo nhóm; tích cực, chủ động trong học tập và nghiên cứu.

4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Nội dung học phần bao gồm 6 chương: Trong đó chương 1 trình bày về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 4 trình bày nội dung cốt lõi của chủ nghĩa Mác – Lênin về hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường. Chương 5 và chương 6 trình bày những vấn đề chủ yếu về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

5. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

(Khoa chuyên môn tự điều chỉnh mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) và CĐR CTĐT (PLO) cho phù hợp với chuyên ngành đào tạo, bảng ví dụ bên dưới)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO1											
CLO2											
CLO3											
CLO4											
CLO5											
CLO6											
Tổng hợp học phần											

6. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần

Phần trăm đánh giá		10%	30%	60%	Khảo sát
Chuẩn đầu ra học phần		Chuyên cần/ hoạt động trên lớp	Kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra cuối kỳ	
CLO1	Hiểu và phân tích được các quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về hàng hóa, tiền tệ, thị trường, các quy luật kinh tế chủ yếu của sản xuất hàng hóa.	X	X	X	X
CLO2	Phân tích được nguồn gốc, bản chất và các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.	X	X	X	X
CLO3	Hiểu và phân tích kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.	X		X	X
CLO4	Hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước.	X		X	X
CLO5	Người học có phẩm chất đạo đức cách mạng và lập trường chính trị vững vàng. Thấy được giá trị khoa học trong các quan điểm kinh tế của chủ nghĩa Mác – Lênin.	X			X
CLO6	Có thói quen học tập và làm việc theo nhóm; tích cực, chủ động trong học tập và nghiên cứu.	X			X

Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần	10%	Tham gia các buổi học	7%			- Điểm danh
		Phát biểu, xây dựng bài trên lớp	3%			- Đánh giá hoạt động trên lớp (phát biểu, làm bài tập)

A2. Đánh giá giữa kỳ	30%	Bài kiểm tra giữa kỳ		X	CLO1 CLO2 CLO6	- GV ra đề thi giữa kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ		X	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- GV ra đề thi cuối học kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án

b. Chính sách đối với HP

SV tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP. Điểm chuyên cần ≥ 4 điểm (theo thang điểm 10) và điểm kiểm tra giữa kỳ không bị điểm liệt (0 điểm) đồng thời hoàn thành nghĩa vụ học phí mới được dự thi kết thúc học phần.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần / Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lqua n đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1 (4 tiết)	<p>Giới thiệu môn học</p> <p>Chương 1 : Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin</p> <p>1.1. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <p>1.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <p>1.2.1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <p>1.2.2. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <p>1.3. Chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p>	(4 LT)	<p>1. Đọc hiểu được Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin</p> <p>2. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p>	CLO1 CLO2	Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	A2 A3

	<p>1.3.1. Chức năng nhận thức</p> <p>1.3.2. Chức năng thực tiễn</p> <p>1.3.3. Chức năng tư tưởng</p> <p>1.3.4. Chức năng phương pháp luận</p>						
2 (4 tiết)	<p>Thảo luận chương 1</p> <p>Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</p> <p>2.1. Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa</p> <p>2.1.1. Sản xuất hàng hóa</p> <p>2.1.2. Hàng hóa</p> <p>2.1.3. Tiền</p> <p>2.1.4. Dịch vụ và một số hàng hóa đặc biệt</p> <p>2.2. Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</p> <p>2.2.1. Thị trường</p> <p>2.2.2. Vai trò của một số chủ thể chính tham gia thị trường</p> <p>a. Khái niệm và vai trò của thị trường</p> <p>b. Một số quy luật kinh tế chủ yếu của thị trường</p> <p>Thảo luận chương 2</p>	(2 LT, 2 TH)	<p>1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <p>2. Đánh giá được Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</p>	CLO2 CLO3	<p>Thảo luận</p> <p>Thuyết giảng</p> <p>Vấn đáp</p> <p>Đưa ra bài tập</p>	<p>Đọc các giáo trình, Thảo luận trên lớp.</p> <p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Tự học: Giải bài tập do giảng viên đưa ra.</p>	A2 A3
3 (4 tiết)	<p>Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</p> <p>3.1. Lý luận của C. Mác về giá trị thặng dư</p>	(3 LT, 1 TH)	<p>Phân tích Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</p>	CLO2 CLO5	<p>Thuyết giảng</p> <p>Vấn đáp</p> <p>Đưa ra bài tập</p>	<p>Nghe giảng, Vấn đáp với giảng viên về kiến thức môn học</p>	A2 A3

	<p>3.1.1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư</p> <p>3.1.2. Bản chất của giá trị thặng dư</p> <p>Thảo luận</p> <p>3.2. Tích lũy tư bản</p> <p>3.2.1. Bản chất của tích lũy tư bản</p> <p>3.2.2. Những nhân tố góp phần làm tăng quy mô tích lũy</p>					<p>Tự học: Giải bài tập do giảng viên đưa ra.</p>	
4 (4 tiết)	<p>Thảo luận</p> <p>Kiểm tra giữa kì</p> <p>Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>4.1. Quan hệ giữa cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p>	(2 LT, 2 TH)	Xác định quan hệ Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường	CLO4 CLO5 CLO6	<p>Giảng viên chọn chủ đề (Phần 3.2)</p> <p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Chuẩn bị chủ đề, câu hỏi thảo luận</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	A2 A3
5 (4 tiết)	<p>Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>4.2. Độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường</p> <p>4.2.1. Lý luận của V.I.Lênin về độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>Thảo luận</p> <p>Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã</p>	(3 LT, 1 TH)	Xác định Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường	CLO4 CLO5 CLO6	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Giảng viên chọn chủ đề</p>	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Chuẩn bị chủ đề, câu hỏi thảo luận theo yêu cầu của giảng viên</p>	A2 A3

	<p>hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</p> <p>5.1. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>5.1.1. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>5.1.2. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p>				Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	
6 (4 tiết)	<p>Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</p> <p>5.2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>5.3. Quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</p> <p>Thảo luận Chương 5</p>	(3 LT, 1 TH)	Xác định Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường	CLO4 CLO5 CLO6	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Giảng viên chọn chủ đề thị trường)</p>	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p> <p>Chuẩn bị chủ đề, câu hỏi thảo luận theo yêu cầu của giảng viên</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	A2 A3
7 (4 tiết)	<p>Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh</p>	(4 LT)	Xác định Công nghiệp	CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng dưới dạng	<p>Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu</p>	A2 A3

V.A
NG
ĐC
HIẾT

	<p>tế quốc tế của việt nam hiện nay</p> <p>6.1. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</p> <p>6.1.1. Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</p> <p>6.1.2. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư</p> <p>6.2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p> <p>6.2.1. Khái niệm và nội dung hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.2. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam</p>		hóa, hiện đại hóa		tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	các kiến thức được truyền đạt.	
8 (2 tiết)	<p>Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của việt nam hiện nay</p> <p>6.2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p> <p>6.2.3. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam</p> <p>Ôn tập</p>	(1 LT, 1 TH)	Xác định hội nhập kinh tế quốc tế của việt nam hiện nay	CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng Thảo luận	Chuẩn bị chủ đề, câu hỏi thảo luận Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung các chương	A2 A3

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên....).

8. Học liệu:

Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Bộ Giáo dục và đào tạo	2021	Giáo trình kinh tế chính trị Mác – Lênin (dành cho bậc	NXB Chính trị Quốc gia Sự Thật

			đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)	
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia	2019	Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin (Tái bản có sửa chữa, bổ sung)	NXB Chính trị Quốc gia
3	Bộ Giáo dục và đào tạo	2009	Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin	NXB Chính trị Quốc gia
4	Bộ Giáo dục và đào tạo	2009	Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	NXB Chính trị Quốc gia
5	PGS.TS Trần Bình Trọng	2014	Lịch sử các học thuyết kinh tế	Nxb Đại học Kinh tế quốc dân

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP

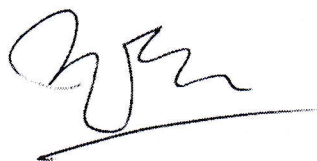
TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1		Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết http://fbs.upt.edu.vn/	

9. Holistic Rubric

CĐR	Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
			MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Đánh giá chuyên cần								
	Tham dự lớp học	80	Vắng từ 20% số buổi trở lên	Đi học trễ từ 20% số buổi trở lên hoặc vắng 15% số buổi.	Đi học trễ từ 15% số buổi trở lên hoặc vắng 10% số buổi.	Đi học đầy đủ, có đi học trễ < 10% số buổi	Đi học đầy đủ, đúng giờ	10%
	Mức độ tích cực	20	Không đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc 2 lần bị nhắc làm việc riêng trong giờ học.	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc bị GV nhắc làm việc riêng trong giờ học < 2 lần	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	Từ 3 đến 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	>6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	

Kiểm tra giữa kỳ								
CLO1 CLO2 CLO3	Đề thi theo hình thức tự luận (được sử dụng tài liệu)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	30%
Kiểm tra cuối kỳ								
CLO1 CLO2 CLO3	Đề thi theo hình thức thi viết (Trắc nghiệm, Tự luận, hoặc Trắc nghiệm kết hợp với tự luận)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	60%

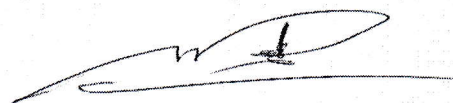
Trưởng khoa/Ngành



TS. Nguyễn Minh Tâm

Bình Thuận, ngày 17 tháng 4 năm 2024

Người biên soạn



ThS. Nguyễn Văn Thế